TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HSST
Ngày: 27/05/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Bà Hà Thị Thu Thủy.
- *Các hội thẩm nhân dân:*
1. Bà Nguyễn Thị Thanh.
2. Ông Nguyễn Hồng Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 27/05/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 04 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXX-ST ngày 13/05/2022 đối với các bị cáo:

1. Lý Ton P, sinh năm 1998; tại VC - YB; trú tại: Thôn KT, xã NM, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Tiến Q (đã chết) và bà Bàn Thị N; có vợ là: Triệu Thị K; vợ chồng bị cáo chưa có con chung.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2021 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên Tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo P*: Bà Nguyễn Thị D - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên toà).

2. Đặng Ton K, sinh năm 1995; tại VC - YB; trú tại: Thôn KT, xã N M, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Kim T và bà Triệu Thị C; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2021 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên Tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo K*: Bà Hoàng Thị B - Luật sư - Đoàn luật sư tỉnh Nguyên (Có mặt tại phiên toà).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Trương Công Q, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn MĐ, xã HĐ, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người chứng kiến:*Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ dân phố L2, phường TT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Anh Q, anh T đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 30/12/2021, tổ công tác Công an xã (nay là phường) Thuận Thành, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên đang tuần tra kiểm soát tại khu vực bãi đất trống nằm bên phải hành lang đường quốc lộ 3 hướng Hà Nội đi Thái Nguyên, thuộc địa phận xóm (nay là tổ dân phố) Lai 2, xã (nay là phường) Thuận Thành, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện Đặng Ton K và Lý Ton P đang ngồi cạnh 01 xe mô tô BKS 29Y7-7277, nhãn hiệu Honda Wave màu đen có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma tuý. Quá trình kiểm tra, P đã tự nguyện giao nộp 01 gói giấy màu trắng xanh tím, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục và khai: Số chất rắn màu trắng đục trên là ma tuý, loại Heroine của K và P mua được tại khu vực xã (nay là phường) TT, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên còn lại sau khi vừa sử dụng một phần thì bị phát hiện. Tổ công tác Công an xã (nay là phường) Thuận Thành đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số vật chứng trên và tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 29Y7-7277 theo quy định. Sau đó bàn giao đối tượng K và P cùng toàn bộ hồ sơ, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng xanh tím bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục được niêm phong trong phong bì ký hiệu M. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong và cân khối lượng số chất rắn màu trắng đục thu giữ của K và P được 0,220 gam và niêm phong trong phong bì ký hiệu H gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 139/KL-KTHS ngày 07/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu H gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, khối

lượng của mẫu giám định là 0,220 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên toà Lý Ton P và Đặng Ton K đã khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/12/2021, K rủ P mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma tuý về cùng nhau sử dụng, P đồng ý và đưa cho K 100.000 đồng. Sau đó, P đi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 29Y7-7277 của anh Trương Công Q (sinh năm 1982; nhà ở huyện HH, tỉnh Thanh Hoá - là người làm cùng với P và K) rồi chở K đến khu vực xóm (nay là tổ dân phố) KT, xã (nay là phường) TT, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mua ma tuý. Đến nơi, P dừng và xuống xe, K đưa cho P số tiền 200.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng) và ngồi trên xe đợi, P cầm tiền rồi đi bộ đến trước cửa ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm bên phải hành lang đường Quốc lộ 3 hướng Hà Nội - Thái Nguyên. P đưa số tiền 200.000 đồng qua lỗ nhỏ trên cửa vào bên trong ngôi nhà, thì trong nhà có người cầm tiền và đưa ra cho P 01 gói giấy màu trắng xanh tím, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục là ma tuý, loại Heroine. P cất gói ma tuý vừa mua được vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi quay lại chỗ K đang đợi, K chở P di chuyển theo hướng về đầu cầu Đa Phúc, khi đi đến khu vực bãi đất trống thuộc địa phận xóm (nay là tổ dân phố) L2, xã (nay là phường) TT, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì dừng lại để sử dụng ma tuý. Tại đây, P lấy gói ma tuý từ trong túi áo khoác ra, lấy một phần nhỏ cho lên một mảnh giấy bạc đã chuẩn bị từ trước rồi cùng K sử dụng bằng hình thức hít, số ma tuý còn lại P để xuống đất ngay tại vị trí ngồi của P và K. Khi P và K vừa sử dụng ma tuý xong thì bị lực lượng Công an xã (nay là phường) TT kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, P và K đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma tuý còn lại cho cơ quan Công an.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT- VKSPY ngày 22/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo Lý Ton P và Đặng Ton K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Lý Ton P và Đặng Ton K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã thừa nhận ngày 30/12/2021 đã có hành vi tàng trữ 0,220 gam ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích gì khác.

Kết thúc thẩm vấn đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên,tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lý Ton P và Đặng Ton K phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lý Ton P từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đặng Ton K từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu H, bên trong có 0,210 gam chất ma tuý, loại Heroine hoàn lại sau giám định và vỏ bao mẫu; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu K là mẫu lưu kho bên trong đựng vỏ bao gói mẫu; về án phí: Miễn án phí hình sự cho các bị cáo.

Phần tranh luận: Các bị cáo không tranh luận gì. Nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo P và bị cáo K đồng ý với tội danh và các tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng cho các bị cáo.Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân của bị cáo, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, số lượng ma tuý thu giữ ít (0,220 gam) từ đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù, về xử lý vật chứng và án phí nhất trí như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo vì các bị cáo đều là hộ nghèo, sống ở xã có điều kiện kinh tế khó khăn.

Viện kiểm sát đối đáp: Giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

Nói lời nói sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1].Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người chứng kiến anh Nguyễn Văn T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trương Công Q đều vắng mặt. Các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, Viện kiểm sát đều đề nghị tiếp tục xét xử. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử và định tội đối với các bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ là phù hợp.

[3]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như lời khai của người chứng kiến, bản kết luận giám định chất ma tuý và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Lý Ton P và Đặng Ton K là đối tượng nghiện ma tuý nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/12/2021, K rủ P mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma tuý về cùng nhau sử dụng, P đồng ý và đưa cho K 100.000 đồng. Sau đó, P đi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 29Y7-7277 của anh Trương Công Q (là người làm cùng với P và K) rồi chở K đến khu vực xóm KT, xã TT, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mua ma tuý. Sau khi mua P cất gói ma tuý vừa mua được vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi quay lại chỗ K đang đợi, K chở P di chuyển theo hướng về đầu cầu Đa Phúc, khi đi đến khu vực bãi đất trống thuộc địa phận xóm (nay là tổ dân phố) L 2, xã (nay là phường) TT, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì dừng lại để sử dụng ma tuý. Tại đây, P và K đã sử

dụng một phần ma tuý, số ma tuý còn lại P để xuống đất ngay tại vị trí ngồi của P và K thì bị lực lượng Công an xã (nay là phường) TT kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Lý Ton P và Đặng Ton K có hành vi tàng trữ trái phép 0,220 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành nêu trên của Lý Ton P và Đặng Ton K đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó bản cáo trạng số: 58/CT-VKSPY ngày 22 tháng 04 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố các bị cáo Lý Ton P và Đặng Ton K theo tội danh và Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...".

[4]. Xét tính chất vụ án: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, gây bất bình trong nhân dân, tiếp tay cho những đối tượng mua bán chất ma tuý, làm gia tăng tội phạm, hành vi đó cần phải được nghiêm trị.

[5]. Về vai trò, vị trí của các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, hành vi phạm tội mang tính bột phát, các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước. Bị cáo K là người rủ rê P góp tiền mua ma tuý về sử dụng và được P đồng ý; P chở K đến nơi mua ma tuý và người trực tiếp vào mua rồi cả hai cùng sử dụng. Như vậy cả hai bị cáo có vai trò ngang nhau.

[6] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt: Các bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động được gia đình nuôi ăn học đến lớp 9 thì nghỉ học, các bị cáo là người có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là*"Người phạm tội thành khẩn khai báo"*quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc buộc các bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo đề nghị tại phiên toà là phù hợp được chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H, ghi hoàn trả 0,210 gam mẫu H còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu H; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi mẫu lưu kho. Đây là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu huỷ.

[9]. Về án phí: Bị cáo P và bị cáo K đều thuộc hộ nghèo nên căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11]. Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy Heroine, bị cáo P và K đều khai mua tại một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm bên phải hành lang đường quốc lộ 3 hướng Hà Nội - Thái Nguyên thuộc xóm (nay là tổ dân phố) KT, xã (nay là phường) TT, thị xã (nay thành phố) Phổ Yên, nhưng không biết tên tuổi và người bán ma tuý cho P là ai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên tiếp tục điều tra, xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 29Y7-7277, bị cáo P khai mượn của anh Trương Công Q, sinh năm 1982 - là người làm cùng với P; quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập anh Trương Công Q đến làm việc nhưng anh Q không có mặt theo giấy triệu tập, Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh làm và sử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố các bị cáo Lý Ton P và Đặng Ton K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Ton P 18 (mười tám) tháng tù.

Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ 30/12/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Ton K 18 (mười tám) tháng tù.

Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ 30/12/2021.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Ra quyết định tạm giam các bị cáo Lý Ton P và Đặng Ton K mỗi bị cáo 45 (bốn mươi năm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H ghi hoàn trả 0.210 gam mẫu H còn còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu H; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi mẫu lưu kho.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 26/04/2022).

5. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH1 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lý Ton P và Đặng Ton K.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- Thi hành án thành phố Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã NM, huyện Vc,tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thuỷ